

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Số: **20/2019/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T, ngày 11 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2019/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh B.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn ông Nguyễn Hữu Ph sinh năm 1984 và bị đơn bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1981.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con:* Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Như o, sinh ngày 04/8/2013 cho ông Nguyễn Hữu P trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Như Q, sinh ngày 21/9/2004 cho bà Nguyễn Thị G trực tiếp nuôi dưỡng. Ông P và bà G không phải cấp dưỡng tiền nuôi con qua lại cho nhau, nhưng có quyền đi lại thăm và chăm sóc con lẫn nhau, không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Hữu P phải nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số N⁰ 0013107 ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Ông P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự để thi hành;
- Cc. Thi hành án DS h.T;
- UBND xã G;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Phú Phước